HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

QUYẾT ĐỊNH của Hội đồng Bộ trưởng số 13-HĐBT ngày 1-2-1989 về việc giải quyết một số vấn đề cấp bách về ruộng đất.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4 tháng 7 năm 1981;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 8 tháng 1 năm 1988;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý ruộng đất,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Việc giải quyết mọi quan hệ về ruộng đất phải theo đúng nguyên tắc:

1. Đất đai thuộc sở hữu toàn dân, do Nhà nước thống nhất quản lý.

2. Kiên quyết bảo vệ những thành quả cách mạng về ruộng đất, đồng thời sửa chữa theo đúng pháp luật những trường hợp đã xử lý sai, phù hợp với tình hình thực tế từng nơi.

3. Bảo đảm cho mọi người lao động sản xuất nông nghiệp có đất đai sản xuất, làm cho tình hình ruộng đất được ổn định và nông dân yên tâm sản xuất.

4. Gắn việc giải quyết vấn đề ruộng đất với tổ chức lại sản xuất, bố trí lại cơ cấu sản xuất theo hướng thâm canh, tăng vụ, kinh doanh tổng hợp, mở mang ngành nghề, phân bố lại lao động, dân cư phù hợp với đặc điểm và quy hoạch của từng địa phương, củng cố các tổ chức kinh tế tập thể của nông dân với những hình thức, bước đi thích hợp với trình độ tổ chức và quản lý sản xuất, nhằm mở rộng và phát triển sản xuất, tạo thêm việc làm, tăng thu nhập cho xã viên, tập đoàn viên, bảo đảm đoàn kết nông thôn.

Điều 2. — Chủ trương, biện pháp giải quyết các tranh chấp đất đai:

1. Ruộng đất do xóa bỏ bóc lột, địa chủ, phú nông, tịch thu, trưng mua và đất hiến của địa chủ tiến bộ, đất của tư sản, đất truất hữu; ruộng đất do tịch thu, trưng thu của các phần tử phản động, tay sai ác ôn trong ngụy quân, ngụy quyền đã chia cấp cho nông dân không có hoặc thiếu đất thì người được chia cấp tiếp tục sử dụng, chủ cũ không được đòi lại.

2. Ruộng đất đã chia cấp cho thương bệnh binh, gia đình liệt sĩ, bộ đội tại ngũ, cán bộ hưu trí, gia đình có công với cách mạng... thì được tiếp tục sử dụng, không thu hồi, chủ cũ không được đòi lại.

3. Những hộ nông dân trước có đất đã điều chỉnh chia cho người khác, nhưng hiện nay vẫn có ruộng để làm bằng hoặc nhiều hơn so với mức bình quân ở địa phương thì không được đòi lại diện tích đã điều chỉnh cho người khác.

4. Những hộ nông dân trước đây có nhiều đất đã điều chỉnh chia cho người khác, nay do nhân khẩu tăng lên, bình quân ruộng đất thấp đời sống thực sự có khó khăn, thì chính quyền địa phương, hợp tác xã, tập đoàn sản xuất nông nghiệp tìm cách giúp đỡ khắc phục khó khăn, phát triển ngành nghề, giải quyết việc làm; trường hợp địa phương còn đất thì căn cứ vào điều kiện sản xuất của từng gia đình có thể giải quyết cho họ được nhận thêm một số diện tích để làm.

5. Đối với những hộ nông dân không có ruộng hoặc ít ruộng nhưng có vườn, có ngành nghề, đời sống được bảo đảm thì không giao thêm ruộng đất nữa.

6. Những hộ hiện nay sống bằng các nghề buôn bán, lao động tự do, tiểu công nghiệp, thủ công nghiệp hoặc dịch vụ, trước đây đã được chia ruộng đất, song sử dụng kém hiệu quả hoặc không đủ lao động làm ruộng

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

mà thuê người làm thì thu hồi giao cho hộ sản xuất nông nghiệp còn thiếu ruộng. Riêng đối với một số đồng bào Khơ-me thực sự có khó khăn, những người neo đơn, già yếu, thương bệnh binh có ruộng nhưng thiếu lao động để làm thì tạm thời được thuê lao động để sản xuất bảo đảm đời sống.

7. Những người trước đây có ruộng đất đã chia cấp cho nông dân mà nay đã làm các nghề khác hoặc công tác trong cơ quan Nhà nước thì không được đòi lại.

8. Những nông dân ở nơi cư trú không có ruộng đất phải đi nơi khác sản xuất thì được tiếp tục sử dụng ruộng đất đó để sản xuất.

9. Những người bị cắt đất xâm canh nơi khác, nhưng đã có ruộng đất nơi cư trú, hoặc có ngành nghề khác sinh sống thì không được đòi lại đất cũ. Người được cấp đất xâm canh đúng đối tượng và sản xuất đã ổn định thì giữ nguyên hiện trạng. Người bị cắt ruộng đất xâm canh, nếu thiếu đất và đời sống thực sự khó khăn thì cấp đất mới (nếu địa phương còn quỹ đất) hoặc giúp họ phát triển ngành nghề giải quyết đời sống.

10. Những vụ tranh chấp ruộng đất giữa đồng bào đến xây dựng vùng kinh tế mới với đồng bào địa phương thì căn cứ quy hoạch từng vùng để giải quyết trên cơ sở bảo đảm cho những người nông dân sống bằng ruộng đất cả hai bên đều có ruộng đất (kể cả đồi, rừng) để sản xuất. Riêng việc tranh chấp ruộng đất giữa đồng bào đến xây dựng vùng kinh tế mới với đồng bào dân tộc địa phương thì trước hết cần ưu tiên cho đồng bào dân tộc có đủ đất (kể cả đất rừng) để làm và định canh, định cư; đồng bào đến xây dựng kinh tế mới không đủ đất, thì nông trường, lâm trường giao bớt đất ruộng, đất rừng không sử dụng hết cho đồng bào sản xuất hoặc thu hút họ vào sản xuất trong nông trường, lâm trường hoặc giúp đồng bào phát triển ngành nghề, làm dịch vụ.

11. Các nông trường, lâm trường, cơ sở quốc doanh sản xuất thủy sản, cơ quan, đơn vị quân đội sử dụng ruộng đất kém hiệu quả hoặc còn để đất đai hoang hóa thì phải quy hoạch, tổ chức lại sản xuất cho phù hợp; diện tích đất dôi ra phải trả lại cho địa phương để giao cho nông dân sản xuất. Toàn bộ vấn đề này phải thực hiện xong trong 6 tháng đầu năm 1989.

12. Đất đai của các cơ sở thực nghiệm khoa học, kỹ thuật của Nhà nước, các cơ sở nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, hợp tác, liên doanh với nước ngoài đã được xác định đúng pháp luật và đang sử dụng có hiệu quả phải được bảo vệ và ngăn chặn mọi hành động lấn chiếm.

13. Những hộ trước đây được giao đất nay tự nguyện trả lại hoặc do chính quyền địa phương thu hồi để giao cho người khác thì được đền bù những sản phẩm đang gieo trồng trên diện tích đó và công sức đã bỏ ra để làm tăng mầu mỡ và giá trị sử dụng của đất. Việc đền bù do Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương căn cứ theo các điều 46, 49 của Luật Đất đai và tình hình của địa phương để quy định cụ thể.

Điều 3. — Việc xử lý các vụ tranh chấp đất đai phải theo đúng thẩm quyền quy định tại các điều 21, 22 của Luật Đất đai và theo các quy định sau đây:

1. Khu đất tranh chấp trong địa phương nào thì do Ủy ban Nhân dân địa phương đó giải quyết theo thẩm quyền quy định tại điều 21 Luật Đất đai.

Khu đất tranh chấp liên quan đến hai đơn vị hành chính thì Ủy ban Nhân dân của hai đơn vị hành chính tương ứng bàn bạc giải quyết.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

2. Người tranh chấp thuộc tổ chức nào (tập đoàn sản xuất, hợp tác xã, đoàn thể), địa phương nào thì tổ chức đó, địa phương đó có trách nhiệm giải quyết đối với các thành viên của mình.

Ruộng đất do cá nhân (bao gồm cán bộ, công nhân viên Nhà nước, cán bộ xã, ấp, hợp tác xã, tập đoàn sản xuất) chiếm dụng trái phép dưới mọi hình thức (bao gồm cả việc đổi ruộng xấu lấy ruộng tốt, đổi ruộng xa nhà lấy ruộng gần nhà, sử dụng ruộng đất dôi ra sau khi điều chỉnh vì lợi ích riêng...) đều phải thu hồi để giải quyết cho hộ thiếu đất, hoặc chưa có đất để sản xuất.

Những cá nhân bao giữ đất hoang hóa, bãi bồi quá nhiều, sử dụng không hết hoặc kém hiệu quả thì phải thu hồi bớt để chia cấp cho những hộ nông dân chưa có ruộng hoặc thiếu ruộng.

Điều 4. — Những người mua, bán, lấn chiếm đất đai, phát canh thu tô, hủy hoại đất đai, gây cản trở sản xuất thì bị xử phạt theo điều 53 của Luật Đất đai.

Những người lợi dụng tình hình phức tạp về ruộng đất để xúi dục, lôi kéo, kích động gây rối, phá hoại trật tự công cộng và an toàn xã hội thì bị xử phạt theo Bộ Luật Hình sự.

Điều 5. — Bộ trưởng các Bộ Tư pháp, Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm, Lâm nghiệp, Quốc phòng, Nội vụ, Chủ nhiệm Ủy ban Thanh tra Nhà nước, Tổng cục trưởng Tổng cục Cao su, Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý ruộng đất, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương theo quyền hạn và trách nhiệm được giao hướng dẫn chi tiết thi hành Quyết định này.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng
K. T. Chủ tịch
Phó Chủ tịch
VÕ VĂN KIỆT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

QUYẾT ĐỊNH của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 34-CT ngày 23-2-1989 về việc tăng cường hệ thống Trường Hành chính của Trung ương và các tỉnh, thành phố.

Tại cuộc họp ngày 26 tháng 1 năm 1989, sau khi nghe đồng chí Hiệu trưởng Trường Hành chính Trung ương báo cáo và kiến nghị về việc tăng cường hệ thống các Trường Hành chính trung ương và các tỉnh, thành phố, ý kiến phát biểu của đại diện Ban Tổ chức Trung ương Đảng, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng quyết định:

1. Để thực hiện nhiệm vụ cải cách bộ máy Nhà nước, nâng cao hiệu quả quản lý của Nhà nước, vấn đề bồi dưỡng và đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý Nhà nước hiện nay là rất quan trọng và cấp bách.

Trường Hành chính Trung ương cần phải được củng cố và tăng cường thành một trung tâm đào tạo và nghiên cứu khoa học về quản lý Nhà nước, tương xứng với yêu cầu trong giai đoạn mới. Trường có các nhiệm vụ sau đây:

— Bồi dưỡng ngắn hạn về quản lý Nhà nước cho các cán bộ đương chức hay chuẩn bị giữ chức vụ quản lý Nhà nước cao cấp và trung cấp.

— Đào tạo dài hạn đội ngũ cán bộ có trình độ cao đẳng quản lý hành chính Nhà nước theo quy hoạch cán bộ.

— Nghiên cứu lý luận và thực tiễn về quản lý Nhà nước.

— Trường Hành chính Trung ương phối hợp với Văn phòng Hội đồng Bộ trưởng và các cơ quan khác tổ chức việc

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com